TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50 /2023/QĐST-HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2023/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc: "*Yêu cầu ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung*" giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Bắc H, xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- *Bị đơn*: Chị Trương Thị T; sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Bắc H, xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 115, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ vào các khoản 4 Điều 147 BLTTDS và điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn L và chị Trương Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng có một con chung là Trần Đức T, sinh ngày 17/02/2017. Sau khi ly hôn hai đương sự thỏa thuận giao cháu Trần Đức T cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Trần Văn L tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con từ khi vợ chồng ly hôn đến khi cháu Trần Đức T đủ 18 tuổi. Anh L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về thỏa thuận cấp dưỡng, hỗ trợ sau khi ly hôn:* Sau khi ly hôn anh L tự nguyện cấp dưỡng, hỗ trợ chị T số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Thời hạn thực hiện một lần, sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về án phí:* Anh Trần Văn L tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm; 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng giữa vợ chồng, được trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí anh L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010000, ngày 24/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Trần Văn L còn phải nộp tiếp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng vợ chồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Thạch Hải; (Để xóa đăng ký)
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án; (Để công bố)
- Lưu HS,VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Nhân